

Số: 11/2024/QĐST - DS

Chơn Thành, ngày 28 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 18 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự tự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:119/2023/TLST-DS ngày 18/7/2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1982; HKTT: Tổ E, khu phố D, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà H: Ông Phạm Hồng A, sinh năm 1998; HKTT: Thôn V, xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình; Địa chỉ liên hệ: Số A N, khu đô thị V, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Giấy uỷ quyền số công chứng: 015283, quyền số 03/2023TP/CC-SCC/HĐGD ngày 10/8/2023).

Bị đơn: Công ty Cổ phần N; Địa chỉ: Khu phố D, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Huy H1 - Chức vụ: Tổng giám đốc (theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp số:3801182413, đăng ký thay đổi lần thứ 8, ngày 22/02/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về yêu cầu chấm dứt hợp đồng:* Bà Bùi Thị H và Công ty Cổ phần N thống nhất huỷ Hợp đồng góp vốn đầu tư xây dựng hạ tầng Khu dân cư Thương mại NVT Group số: 04/HĐ-ĐTKD ký ngày 21/12/2021.

2.2. *Về giải quyết hậu quả của hợp đồng:* Công ty Cổ phần N có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Bùi Thị H số tiền 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) theo hình thức trả nhiều lần, cụ thể:

- Lần 01 (một) Công ty Cổ phần N có nghĩa vụ trả cho bà Bùi Thị H số tiền

1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) vào ngày 02/5/2024.

- Số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) còn lại Công ty Cổ phần N có nghĩa vụ trả cho bà Bùi Thị H trong 02 (hai) lần, mỗi lần trả Công ty Cổ phần N có nghĩa vụ trả cho bà Bùi Thị H số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng), thời gian mỗi lần trả tiền cách nhau 03 (ba) tháng, bắt đầu tính từ ngày 03/5/2024 cho đến khi Công ty Cổ phần N trả hết tiền cho bà Bùi Thị H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty Cổ phần N phải chịu số tiền là 31.000.000 đồng (Ba mươi một triệu đồng). Bà Bùi Thị H không phải chịu án phí, hoàn trả cho bà H số tiền 39.000.000 đồng (Ba mươi chín triệu đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: 0012397, ngày 10/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- CCTHADS thị xã Chơn Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

Thẩm phán

Trần Quốc Mạnh